

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 2114/QĐ-TTg ngày 16/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ và Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 15/7/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Đề án “Thí điểm xây dựng tỉnh Hà Tĩnh đạt chuẩn nông thôn mới, giai đoạn 2021 – 2025”

(Ban hành kèm theo Quyết định số/QĐ-UBND ngày tháng 8 năm 2021 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Hà Tĩnh)

Thực hiện Quyết định số 2114/QĐ-TTg ngày 16/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Thí điểm xây dựng tỉnh Hà Tĩnh đạt chuẩn nông thôn mới, giai đoạn 2021-2025” và Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 15/7/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Đề án “Thí điểm xây dựng tỉnh Hà Tĩnh đạt chuẩn nông thôn mới, giai đoạn 2021-2025” (sau đây viết tắt là Đề án), Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Cụ thể hóa các nội dung để thực hiện Quyết định số 2114/QĐ-TTg ngày 16/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Thí điểm xây dựng tỉnh xây dựng tỉnh Hà Tĩnh đạt chuẩn nông thôn mới” và Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 15/7/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Đề án “Thí điểm xây dựng tỉnh xây dựng tỉnh Hà Tĩnh đạt chuẩn nông thôn mới” đảm bảo thời gian, chất lượng, hiệu quả;

- Xây dựng lộ trình thực hiện, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng sở, ngành, địa phương để triển khai thực hiện đảm bảo đồng bộ, thống nhất đối với các nội dung của Đề án;

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của các sở, ngành, cấp ủy, chính quyền, MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp, các tổ chức xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp và các tầng lớp Nhân dân tích cực tham gia đóng góp sức người, sức của, huy động tối đa các nguồn lực để triển khai kịp thời các nội dung của Đề án.

2. Yêu cầu:

- Việc triển khai thực hiện các nội dung của Đề án phải đảm bảo đúng mục tiêu, tiến độ, yêu cầu theo Quyết định số 2114/QĐ-TTg ngày 16/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ; Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 và Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 15/7/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh;

- Mỗi sở, ngành, huyện, thành phố, thị xã, chủ động xây dựng Chương trình hành động hoặc Đề án hoặc Kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ của ngành, địa phương mình;

- Các sở, ngành phải chủ động khâu nối, làm việc với các Bộ, ngành Trung ương để triển khai thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí thuộc ngành phụ trách, đồng thời đề xuất các Bộ, ngành xây dựng các mô hình thí điểm trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;

- Trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ, các sở, ngành, địa phương phải chủ động huy động tối đa các nguồn lực (ngân sách, lồng ghép các chương trình dự án, xã hội hóa,...) và sử dụng có hiệu quả để đảm bảo mục tiêu, tiến độ, yêu cầu theo Kế hoạch đề ra.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, ưu tiên nguồn lực để phấn đấu đạt chuẩn và nâng cao chất lượng xây dựng nông thôn mới ở xã và cấp huyện

a) Đối với cấp xã:

- *Nhóm xã chưa đạt chuẩn nông thôn mới:* Ưu tiên nguồn lực hỗ trợ các xã chưa đạt chuẩn thuộc huyện Hương Khê, huyện Kỳ Anh hoàn thành các nội dung, tiêu chí, đảm bảo 100% số xã đạt chuẩn nông thôn mới vào năm 2023, quan tâm cao hoàn thành các nội dung, tiêu chí chủ yếu:

+ Làm mới, nâng cấp 234,5 km đường giao thông nông thôn; 48,2 km rãnh thoát nước; nâng cấp, sửa chữa 05 hồ đập bị hư hỏng xuống cấp có nguy cơ cao mất an toàn; nâng cấp, hoàn thiện cơ sở vật chất 48 trường (THCS, Tiểu học, Tiểu học và THCS, Mầm non) đạt chuẩn quốc gia; xây mới, nâng cấp 09 nhà văn hóa xã, 25 khu thể thao, sân vận động xã, 25 công trình vui chơi giải trí xã; xây mới 40 nhà văn hóa thôn, 60 khu thể thao thôn; xây dựng mới 07 Trạm y tế và nâng cấp 2 Trạm y tế xã;...

+ Đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã, tăng cường ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ trong quản lý, điều hành. Xây dựng các mô hình sản xuất sản phẩm chủ lực áp dụng công nghệ cao, quy trình sản xuất tiên tiến; bảo tồn và phát triển các làng nghề, sản phẩm đặc sản gắn với Chương

trình mỗi xã một sản phẩm. Nâng mức thu nhập bình quân của các xã bằng mức tối thiểu yêu cầu đạt chuẩn của từng năm, đến năm 2025 phải đạt tối thiểu 60 triệu đồng/người/năm; giảm tỷ lệ hộ nghèo đảm bảo mức tối thiểu theo yêu cầu đạt chuẩn từng năm, đến năm 2025, tỷ lệ hộ nghèo đa chiều thấp hơn bình quân chung của vùng Bắc Trung Bộ.

+ Cải tạo, xây mới và tổ chức quản lý hiệu quả các công trình nước sạch tập trung, tối thiểu 50% hộ được sử dụng nước sạch từ các công trình nước sạch tập trung; hỗ trợ hộ gia đình đầu tư, xây dựng các công trình thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt đảm bảo vệ sinh môi trường; thực hiện có hiệu quả việc phân loại rác tại nguồn (tối thiểu 30% tổng số hộ toàn xã); đẩy mạnh các mô hình tổ chức thu gom rác thải sinh hoạt gắn với cơ sở xử lý rác thải tập trung theo mô hình đầu tư công - tư cấp xã; đẩy mạnh xây dựng Khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu, đảm bảo mỗi xã có tối thiểu 02 khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu và 20 vườn mẫu đạt chuẩn.

- *Nhóm xã đã đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020*: Cùng cố, hoàn thiện các tiêu chí theo Bộ tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trước năm 2023, tập trung cao cho các tiêu chí, như: Giao thông, Thủy lợi, Trường học, Cơ sở vật chất văn hóa, Môi trường và an toàn thực phẩm và Khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu, vườn mẫu. Đồng thời, cập nhật các tiêu chí theo yêu cầu mới, trong đó tập trung cao nâng thu nhập bình quân đầu người của xã đến năm 2025 tối thiểu đạt 60 triệu đồng; tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch thường xuyên, an toàn từ hệ thống cấp nước tập trung tối thiểu 50%/xã và xây dựng mô hình xử lý nước thải sinh hoạt phân tán quy mô hộ hoặc nhóm hộ, đảm bảo tối thiểu 30% hộ gia đình có nước thải sinh hoạt được thu gom, xử lý.

- *Nhóm xã phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao*: Tất cả các xã sau khi đạt chuẩn đều thực hiện xây dựng nông thôn mới nâng cao, phấn đấu đến năm 2024, toàn tỉnh có tối thiểu 91 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao theo Bộ tiêu chí quốc gia về xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025, trong đó tập trung hoàn thành một số tiêu chí NTM nâng cao khó, như: có hợp tác xã hoạt động hiệu quả và có hợp đồng liên kết theo chuỗi giá trị ổn định; có mô hình kinh tế ứng dụng công nghệ cao, hoặc mô hình nông nghiệp áp dụng cơ giới hóa các khâu gắn với đảm bảo an toàn thực phẩm; có sản phẩm OCOP được xếp hạng đạt chuẩn 3 sao trở lên; nâng thu nhập bình quân đầu người lên tối thiểu gấp 1,2 lần so với thu nhập của xã đạt chuẩn tại thời điểm công nhận; nâng tỷ lệ hộ gia đình có xử lý nước thải sinh hoạt tại hộ hoặc cụm hộ đảm bảo yêu cầu lên tối thiểu 40%; tối thiểu 90% hộ gia đình thực hiện phân loại rác tại nguồn; có dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 trở lên...

- *Nhóm xã phân đấu đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu*: Tập trung chỉ đạo ít nhất 20 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu trước năm 2025, có giải pháp khả thi hoàn thành các nội dung, tiêu chí khó, như: Mỗi xã có tối thiểu 02 hợp tác xã kiểu mới liên kết, hoạt động có hiệu quả; có sản phẩm OCOP đạt chuẩn 4 sao trở lên; nâng thu nhập bình quân đầu người lên tối thiểu gấp 1,5 lần so với thu nhập của xã đạt chuẩn tại thời điểm công nhận; không còn hộ nghèo; nâng tỷ lệ hộ gia đình có xử lý nước thải sinh hoạt tại hộ và cụm hộ đảm bảo yêu cầu lên tối thiểu 50%; 100% hộ gia đình thực hiện phân loại rác tại nguồn,... và xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu theo lĩnh vực nổi trội nhất (*về sản xuất, về giáo dục, về văn hóa, về du lịch, về cảnh quan môi trường, về an ninh trật tự,...*).

b) Đối với cấp huyện:

- *Các huyện chưa đạt chuẩn*: Tập trung chỉ đạo các huyện Hương Sơn, Lộc Hà đạt chuẩn nông thôn mới trong năm 2021; thị xã Kỳ Anh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới trong năm 2023. Ưu tiên nguồn lực hỗ trợ 02 huyện Kỳ Anh, Hương Khê đạt chuẩn nông thôn mới theo Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trước năm 2024, cụ thể:

+ Hoàn thiện và phê duyệt quy hoạch xây dựng vùng huyện của các huyện Kỳ Anh và Hương Khê phù hợp với định hướng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của cả tỉnh giai đoạn 2021 - 2030; rà soát quy hoạch xây dựng vùng huyện đối với các huyện đã được phê duyệt nhằm xác định các trung tâm dịch vụ hỗ trợ sản xuất trên địa bàn huyện, xác định các công trình hạ tầng khung ưu tiên đầu tư để làm cơ sở hình thành các điểm trung tâm dịch vụ hỗ trợ sản xuất trên địa bàn huyện và áp dụng có điều kiện các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật của đô thị về đất đai, hạ tầng kỹ thuật, làm tiền đề phát triển đô thị (đặc biệt là đối với các địa bàn có tốc độ đô thị hóa cao);

+ Đầu tư làm mới, nâng cấp khoảng 186,75 km đường huyện, đường liên xã để đạt chuẩn, ưu tiên và tập trung các huyện tỷ lệ đạt chuẩn thấp, như: Hương Khê (102,9 km), Hương Sơn (18,66 km), Kỳ Anh (49,86 km),... nhằm phục vụ phát triển sản xuất, đời sống và kết nối các vùng có điều kiện khó khăn;

+ Hoàn thiện, bảo trì, tu bổ hệ thống cơ sở hạ tầng thủy lợi liên xã, hệ thống kênh mương nội đồng ở các huyện; nạo vét, kiên cố một số trục tiêu chính liên xã như: Trục tiêu sông Quèn - Kênh Xô Viết (huyện Cẩm Xuyên), Trục tiêu Đông Nhà Ngâm (huyện Vũ Quang), Kênh Nhà Lê (huyện Kỳ Anh)...; nâng cấp, sửa chữa hồ chứa nước Ma Leng (huyện Hương Khê), hồ Cao Thắng (huyện Hương Sơn);

+ Đầu tư, cải tạo hệ thống cơ sở hạ tầng văn hóa, y tế và giáo dục cho các công trình cấp huyện, trong đó tập trung: Trung tâm Văn hóa - Thể thao cấp

huyện và hệ thống cơ sở hạ tầng phụ trợ của 05 huyện; phòng học, cơ sở vật chất cho một số trường THPT của các huyện Vũ Quang, Cẩm Xuyên và Hương Khê. Kiện toàn mô hình Trung tâm y tế đa chức năng tuyến huyện, đầu tư các nguồn lực và đổi mới cơ chế hoạt động của Trung tâm y tế đa chức năng đáp ứng yêu cầu cung cấp dịch vụ về y tế dự phòng, khám bệnh, chữa bệnh và các dịch vụ y tế khác theo quy định của pháp luật trên địa bàn tuyến huyện;

+ Hoàn thiện mạng lưới dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải theo hướng mỗi huyện, thành phố, thị xã có 1 đơn vị đầu mối thực hiện thu gom, vận chuyển rác thải và quản lý toàn bộ các đơn vị, hợp tác xã, tổ, đội vệ sinh môi trường ở các xã, phường, thị trấn trên địa bàn cấp huyện. Hoàn thiện hệ thống các điểm trung chuyển đảm bảo đáp ứng tiêu chuẩn kỹ thuật về môi trường; đến năm 2023 xử lý dứt điểm lượng rác thải tồn đọng, giảm dần tình trạng đốt, chôn lấp rác thải tại các điểm trung chuyển. Đóng các bãi chôn lấp, giảm dần tiến tới loại bỏ công nghệ lò đốt độc lập, công suất thấp vào năm 2025 và thực hiện chuyển đổi các khu xử lý đã đóng cửa thành các điểm tập kết, trung chuyển rác thải (ngoại trừ một số khu xử lý mới được triển khai sau năm 2020);

+ Đẩy nhanh tiến độ xây dựng các công trình nước sạch tập trung trên địa bàn, nâng cấp mở rộng mạng lưới các công trình cấp nước đã có. Tăng cường công tác xã hội hóa, thu hút các doanh nghiệp đầu tư xây dựng các công trình nước sạch tập trung, đảm bảo chỉ tiêu đến năm 2025, có tối thiểu 50% số hộ được sử dụng nước sạch từ các công trình cấp nước tập trung;

+ Phát triển sản phẩm chủ lực theo định hướng các vùng tập trung có lợi thế (cây ăn quả, chăn nuôi gia súc, lúa ở 03 huyện miền núi; thủy sản, rau củ ở 03 huyện ven biển) theo hướng xây dựng vùng sản xuất tập trung, cấp mã vùng trồng, mở rộng quy mô sản xuất và liên kết theo chuỗi giá trị và sản xuất theo tiêu chuẩn. Đẩy mạnh thực hiện Chương trình OCOP, tập trung phát triển sản phẩm mới và củng cố, nâng cấp các sản phẩm đã đạt tiêu chuẩn OCOP.

- *Các huyện đã đạt chuẩn:* Củng cố, hoàn thiện, nâng cấp các chỉ tiêu, tiêu chí đảm bảo đáp ứng theo quy định của Bộ tiêu chí huyện đạt chuẩn NTM giai đoạn 2021 - 2025; phấn đấu đến năm 2024, có ít 03 huyện đạt chuẩn NTM nâng cao giai đoạn 2021-2025, tập trung cao một số nội dung, tiêu chí:

+ Nâng cao chất lượng hạ tầng giao thông các tuyến đường huyện, liên xã, đảm bảo an toàn, sáng - xanh - sạch - đẹp, đảm bảo sự kết nối liên thông giữa vùng sản xuất - thị trường, khu vực nông thôn với trung tâm kinh tế - đô thị trên địa bàn huyện;

+ Đầu tư cơ sở hạ tầng đồng bộ các vùng sản xuất tập trung, các sản phẩm chủ lực cấp tỉnh (tập trung vào sản phẩm gắn với vùng đồng bằng, đô thị như: rau màu, lúa, lạc và chăn nuôi an toàn), đặc biệt là hệ thống giao thông nội đồng,

thủy lợi, điện; đáp ứng các yêu cầu để áp dụng cơ giới hóa và áp dụng công nghệ cao;

+ Nâng cao hiệu quả các hợp tác xã và doanh nghiệp, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ vào sản xuất nhằm phát triển các sản phẩm an toàn, tiêu chuẩn để gắn với thị trường đô thị, khu kinh tế trên địa bàn tỉnh;

+ Đầu tư, nâng cấp các công trình xử lý chất thải rắn sinh hoạt tập trung quy mô cấp huyện; tuyên truyền, vận động thực hiện phân loại rác tại nguồn, xây dựng công trình xử lý nước thải sinh hoạt quy mô hộ gia đình. Hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật hệ thống thu gom, xử lý nước thải, chất thải rắn tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, làng nghề; hỗ trợ các tổ chức thu gom rác thải hoạt động hiệu quả. Nâng cao chất lượng, chiều sâu các Khu dân cư NTM kiểu mẫu, vườn mẫu, từng bước nhân rộng mô hình Khu dân cư NTM kiểu mẫu thông minh;

+ Bảo tồn các di sản văn hóa - lịch sử, thúc đẩy các phong trào văn hóa trong cộng đồng gắn với các di sản văn hóa phi vật thể của địa phương; thúc đẩy du lịch NTM (du lịch văn hóa, trải nghiệm) ở các huyện có điều kiện, như: Nghi Xuân, Can Lộc,...

- Huyện Nghi Xuân xây dựng Kế hoạch triển khai Đề án huyện Nghi Xuân đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu, điển hình về văn hóa gắn với phát triển du lịch đảm bảo hoàn thành xây dựng huyện đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao trước 31/12/2023 và hoàn thành xây dựng huyện đạt chuẩn kiểu mẫu, điển hình về văn hóa gắn với phát triển du lịch trước ngày 30/6/2025.

2. Các cấp, các ngành tập trung cao triển khai đồng bộ các nội dung sau để hoàn thiện các tiêu chí đạt chuẩn Tỉnh nông thôn mới

a) Về quy hoạch và tổ chức triển khai quy hoạch:

- Rà soát, lập quy hoạch xây dựng vùng huyện và quy hoạch chung xây dựng nông thôn mới của các xã, xác định các công trình hạ tầng khung ưu tiên đầu tư áp dụng có điều kiện các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật của đô thị về đất đai, hạ tầng kỹ thuật, làm tiền đề phát triển đô thị;

- Hoàn thiện và đẩy nhanh tiến độ trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến 2050 phù hợp với định hướng, chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của cả nước. Trên cơ sở Quy hoạch tỉnh được phê duyệt, ưu tiên hoàn thành xây dựng, nâng cấp các trục giao thông huyết mạch kết nối đô thị nông thôn, kết nối thông thương hàng hóa trong, ngoại tỉnh, quốc tế (Xuân Hội - Vũng Áng, đường bộ cao tốc Bắc - Nam đoạn Bãi Vọt - Vũng Áng, đường sắt kết nối Lào - Vũng Áng, Quốc lộ 8C, 12C); đầu tư các trục giao thông trọng yếu để mở rộng không gian đô thị thành phố Hà Tĩnh, hình thành các hành lang, trục phát triển thành phố Hà Tĩnh; phát triển

đồng bộ 03 hành lang kinh tế (đồng bằng ven biển gắn với Quốc lộ 1; Quốc lộ 8A Hồng Lĩnh - Cầu Treo; hành lang miền núi gắn với đường Hồ Chí Minh); phát triển hạ tầng các khu kinh tế, cảng biển, các trung tâm logistics để lôi kéo và kết nối hỗ trợ phát triển khu vực nông thôn; hoàn thiện hạ tầng các khu kinh tế, khu, cụm công nghiệp.

b) Đầu tư cơ sở hạ tầng kinh tế, xã hội đảm bảo đồng bộ, kết nối và thích ứng với biến đổi khí hậu:

- Đầu tư và nâng cấp hệ thống giao thông (đường tỉnh) đạt chuẩn tối thiểu cấp IV để đảm bảo lưu thông liên huyện, kết nối giữa vùng miền núi - đồng bằng và các trung tâm đô thị của tỉnh, trong đó:

+ Đường tỉnh ĐT.546: Nâng cấp, mở rộng ĐT.546 đoạn Km0+00 - Km8+400, Km10+700 - Km17+900.

+ Đường tỉnh ĐT.547: Đầu tư xây dựng hoàn thành tuyến đường ven biển đoạn Kỳ Xuân - Kỳ Ninh và đoạn Km108+530 – Km108+930.

+ Đường tỉnh ĐT.548: Khôi phục, cải tạo đường tỉnh ĐT.548 đoạn Km11+970 ÷ Km20+370, huyện Can Lộc.

+ Đường tỉnh ĐT.550: Nâng cấp, mở rộng ĐT.550 đoạn từ Thạch Hải đến cầu Thạch Đồng và bổ sung 01 đơn nguyên cầu Thạch Đồng.

+ Đường tỉnh ĐT.551: Cải tạo mở rộng mặt đường, gia cố lề ĐT.551 đoạn Km35+140 - Km36+850, Km41+400 - Km42+150.

+ Đường tỉnh ĐT.552: Đầu tư thêm 01 đơn nguyên cầu Hương Đại dài 139m, rộng 7m; Sửa chữa, cải thiện mặt đường ĐT.552 đoạn Km11+300 - Km15+300.

+ Đường tỉnh ĐT.554: Đầu tư xây dựng một số cầu (hiện trạng ngầm, tràn) trên đoạn Km91+100 - Km103+100; Cải tạo, nâng cấp ĐT.554 đoạn Km11+627 - Km13+500; Sửa chữa mặt đường đoạn Km30+100 - Km33+800, Km103+100 – Km113+100.

+ Đầu tư 04 tuyến đường kết nối các trục chính và kết nối vùng (liên huyện và các huyện miền núi với các huyện trung tâm đồng bằng) đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, gồm:

(1) Đường Hàm Nghi kéo dài kết nối với đường cao tốc và tuyến nhánh đường QL.8C dài 3,3km;

(2) Tuyến đường dài 6,5 km nối Quốc lộ 1 tại ngã ba Thạch Long đi đường tỉnh ĐT.549, đảm bảo kết nối hạ tầng giao thông giữa huyện Thạch Hà với huyện Lộc Hà, kết nối QL.1 với đường tỉnh ĐT.549 và đường ven biển, phục vụ công tác cứu hộ cứu nạn công trình thủy lợi Para Đò Diệm;

(3) Đường đi Khu du lịch biển Kỳ Xuân, huyện Kỳ Anh dài 6,7 km, nối Quốc lộ 1 với khu dịch vụ - du lịch dọc theo bờ biển huyện Kỳ Anh, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của vùng, thương mại du lịch và dịch vụ, thu hút các nhà đầu tư vào khu du lịch biển Kỳ Xuân;

(4) Nâng cấp, cải tạo mặt đường, chỉnh trang hạ tầng kỹ thuật đường Quang Trung (ĐT.549 cũ nối dài) đoạn từ giao đường Nguyễn Huy Lung đến cầu Hộ Độ dài 4,42 km và bổ sung 01 đơn nguyên cầu Hộ Độ.

- Khâu nổi đề xuất Bộ Giao thông vận tải ưu tiên bố trí nguồn vốn, sớm đầu tư xây dựng, nâng cấp các tuyến đường bộ quốc gia quan trọng trên địa bàn tỉnh, gồm:

(1) Đề nghị bố trí đủ vốn sớm triển khai thi công hoàn thành dự án nâng cấp, mở rộng QL.8 đoạn Km37 - Km85.

(2) Triển khai dự án nâng cấp, mở rộng tuyến QL.12C đoạn Vũng Áng đi Quảng Bình.

(3) Triển khai dự án nâng cấp, mở rộng QL8C đoạn TT Thiên Cầm - QL.1, đoạn cầu Ghềnh Tàng - đường Hồ Chí Minh.

(4) Cải tạo, sửa chữa một số đoạn trên tuyến QL8C, 281 đảm bảo ATGT.

(5) Sớm triển khai dự án tuyến đường bộ cao tốc đoạn Bãi Vọt - Vũng Áng.

- Đầu tư hệ thống thủy lợi cấp tỉnh, đảm bảo đồng bộ và tăng cường khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu, đặc biệt là thoát lũ và chống hạn hán: Hoàn thành tuyến kênh Hương Sơn và tuyến kênh Cầu Động thuộc hệ thống thủy lợi Ngàn Trươi - Cẩm Trang để cấp nước cho một số xã thuộc huyện Vũ Quang và huyện Hương Sơn; xây dựng hồ chứa nước Trại Dơi (Vũ Môn), góp phần giảm lũ cho các xã dọc sông Ngàn Sâu, đồng thời bổ sung nguồn nước cho đập dâng Sông Tiêm cung cấp nước cho sản xuất, dân sinh. Đầu tư nạo vét, kiên cố kênh Nhà Lê từ cống Trung Lương đến cống Đồng Huệ; kêu gọi nguồn lực và ưu tiên đầu tư xây dựng hệ thống tiêu thoát lũ hạ du hồ Kẻ Gỗ... Nâng cấp, làm mới một số tuyến đê đảm bảo khả năng chống lũ: Tuyến đê Cầu Đông 1 - Cầu Đông 2, Cầu Núi - Cầu Phụ Lão (TP Hà Tĩnh).

Xây dựng và tổ chức thực hiện tốt Kế hoạch , chống TT-TKCN các cấp giai đoạn 2021-2025; lắp đặt hệ thống quan trắc, giám sát các hồ chứa lớn; thực hiện kiểm tra, kiểm định đập, hồ chứa nước theo đúng quy định; nâng cao năng lực tổ chức quản lý, khai thác và bảo vệ các công trình thủy lợi theo đúng quy định của Luật Thủy lợi và các quy định hiện hành.

- Đầu tư xây dựng hệ thống mạng truyền số liệu chuyên dùng cấp II trên địa bàn tỉnh trong năm 2020 đáp ứng yêu cầu Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày

07/3/2019 của Chính phủ và đồng bộ toàn tỉnh, đặc biệt là các cơ quan quản lý nhà nước từ cấp tỉnh, huyện, xã.

c) Phát triển kinh tế nông thôn theo hướng hiện đại, hội nhập và bền vững, góp phần nâng cao thu nhập của người dân nông thôn, xây dựng nông thôn khá giả, giàu có:

Các huyện, thành phố, thị xã và các xã xây dựng Đề án phát triển kinh tế nông thôn tổng hợp, đảm bảo tầm nhìn chiến lược phát triển kinh tế ở nông thôn cả về sản xuất, thương mại dịch vụ, du lịch, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, kinh tế số đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững, hội nhập; các sở, ngành theo lĩnh vực phụ trách hướng dẫn, chỉ đạo địa phương và xây dựng, kế hoạch/đề án của ngành mình, tập trung các nhiệm vụ trọng tâm sau:

(1) Nhiệm vụ 1. Tập trung cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng hiện đại, hội nhập và bền vững:

- Tổ chức sản xuất sản phẩm chủ lực theo định hướng các vùng sản xuất tập trung có lợi thế, gồm:

+ Vùng đồng bằng: tập trung phát triển lúa, lạc, đậu, rau màu... gắn với nhu cầu thị trường đô thị, chế biến và xuất khẩu;

+ Vùng ven biển: phát triển khai thác, nuôi trồng và chế biến thủy sản theo chuỗi bền vững, sản xuất rau củ công nghệ cao, gắn với du lịch, kết nối với các đô thị động lực của tỉnh, như: Vũng Áng, Kỳ Anh...; chăn nuôi gia cầm bền vững.

+ Vùng trung du - miền núi: phát triển kinh tế lâm nghiệp, cây ăn quả đặc sản, chè, chăn nuôi gia súc, dược liệu, dó trầm, đặc biệt là các sản phẩm gỗ và chế biến từ gỗ;

- Hỗ trợ xây dựng cơ sở hạ tầng đồng bộ cho các vùng sản xuất tập trung, áp dụng quy trình quản lý chất lượng tiên tiến, hệ thống tưới tiết kiệm; xây dựng hệ thống quản lý mã vùng trồng áp dụng công nghệ nhằm nâng cao chất lượng, truy xuất nguồn gốc và khả năng tiếp cận thị trường. Ưu tiên các sản phẩm, như: cây ăn quả, chè, lạc, rau củ và chăn nuôi;

- Rà soát, đánh giá và hỗ trợ các HTX, doanh nghiệp sản xuất sản phẩm chủ lực cấp tỉnh về năng lực, tổ chức hoạt động, phát triển sản xuất theo chuỗi, thúc đẩy thị trường, đảm bảo hoạt động hiệu quả;

- Hỗ trợ phát triển vùng nguyên liệu cho 3 sản phẩm chủ lực gắn với chế biến, gồm: chè, lúa và lâm sản; hỗ trợ nâng cao quy mô, công nghệ cho các nhà máy, cơ sở chế biến, liên kết với vùng nguyên liệu; thúc đẩy tổ chức sản xuất rừng bền vững;

- Đẩy mạnh hoạt động xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường tiêu thụ nông sản. Hình thành Trung tâm sản phẩm OCOP và sản phẩm nông sản của tỉnh, có kết nối liên tỉnh; có hệ thống bán hàng điện tử hiện đại, quy mô liên tỉnh; phát triển mạng lưới phân phối sản phẩm OCOP Hà Tĩnh trên các sàn thương mại điện tử, siêu thị, chuỗi cửa hàng nông sản an toàn..., hướng tới xuất khẩu. Nâng cao năng lực nhân lực thực hiện công tác xúc tiến thương mại và dự báo thị trường của tỉnh để đảm bảo hoạt động có hiệu quả;

- Nâng cao năng lực Trung tâm xúc tiến thương mại và dự báo thị trường của tỉnh để đảm bảo hoạt động có hiệu quả. Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác xuất khẩu nông lâm thủy sản, duy trì các thị trường đã có và tiếp tục tìm kiếm thị trường mới để đẩy mạnh xuất khẩu; hỗ trợ các tổ chức kinh tế hoặc hộ tư nhân có dự án xây dựng cơ sở thu mua tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, nông thôn.

(2) Nhiệm vụ 2. Đẩy mạnh phát triển làng nghề, ngành nghề nông thôn, sản phẩm đặc sản gắn với Chương trình OCOP:

- Khôi phục, phát triển các làng nghề truyền thống; tổ chức sản xuất theo hướng hình thành doanh nghiệp, hợp tác xã để tập trung thu hút nguồn vốn, lao động, đầu tư trang thiết bị, công nghệ mới, đa dạng hoá sản phẩm, mở rộng thị trường; khuyến khích, tạo điều kiện để du nhập các nghề tiểu thủ công nghiệp mới gắn với phân công lại lao động địa bàn nông thôn. Nhân rộng mô hình xã hội hóa đầu tư các cụm công nghiệp làng nghề, như: cụm công nghiệp Thái Yên, cụm công nghiệp Yên Huy,...

- Thực hiện Chương trình OCOP theo hướng khai thác tốt tiềm năng, lợi thế của từng địa phương, nâng cao năng lực sản xuất - kinh doanh của các chủ thể; kết nối và thúc đẩy cộng đồng sản xuất; nâng cao chất lượng sản phẩm gắn với mở rộng thị trường; soát xét những tiềm năng, thế mạnh, sản phẩm đặc trưng của địa phương để khuyến khích, hướng dẫn cộng đồng sáng tạo, hình thành ý tưởng phát triển sản phẩm tham gia Chương trình OCOP; chính quyền các cấp quan tâm, kiến tạo, tháo gỡ mọi rào cản và đồng hành cùng cộng đồng để phát triển sản xuất, quan tâm thực hiện rà soát quy hoạch, bố trí cho các cơ sở OCOP có nhu cầu vào các khu tiểu thủ công nghiệp của địa phương để tổ chức sản xuất.

(3) Nhiệm vụ 3. Phát triển du lịch nông thôn, tạo việc làm và thu nhập cho người dân từ du lịch:

- Xây dựng các mô hình kết nối du lịch gắn với tiềm năng về văn hóa, cảnh quan nông thôn, ưu tiên phát triển du lịch văn hóa, trải nghiệm; kết nối với các trung tâm du lịch biển để hình thành các tuyến du lịch NTM trên địa bàn tỉnh;

- Xây dựng một số làng du lịch, điểm du lịch gắn với cảnh quan, văn hóa ở một số huyện miền núi, kết nối với tuyến giao thông QL1 và đường Hồ Chí Minh.

(4) Nhiệm vụ 4. Phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp:

- Lựa chọn 01-02 Cụm công nghiệp (phục vụ ngành nghề chế biến thủy hải sản, chế biến nông, lâm sản; dệt may...) để bố trí ngân sách, tập trung đầu tư hoàn thiện hạ tầng, ưu tiên cho các công trình xử lý nước thải, chất thải, đường giao thông, cấp điện, cấp nước và hành lang xanh nhằm thu hút các dự án sản xuất kinh doanh trong và ngoài huyện vào đầu tư sản xuất kinh doanh, giải quyết việc làm cho người dân địa phương.

- Thực hiện hiệu quả chính sách hỗ trợ hạ tầng và hỗ trợ cơ sở sản xuất, kinh doanh trong cụm công nghiệp theo Nghị quyết số 86/2018/NQ-HĐND ngày 18/7/2020 như hỗ trợ các nhà đầu tư hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp trong việc kết nối hạ tầng kỹ thuật (giao thông, điện, nước) của cụm với hệ thống hạ tầng kỹ thuật chung và hỗ trợ các nhà đầu tư trong việc thu hút các nhà đầu tư thứ cấp.

- Tập trung thu hút đầu tư, tăng tỉ lệ lấp đầy tại các khu, cụm công nghiệp; khuyến khích doanh nghiệp đầu tư đổi mới thiết bị, công nghệ sản xuất theo hướng tiên tiến, hiện đại, thân thiện với môi trường, nhất là công nghệ chế biến sâu các sản phẩm hàng hóa nông nghiệp chủ lực;

- Triển khai có hiệu quả Chương trình khuyến công địa phương giai đoạn 2021-2025 đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 4197/QĐ-UBND ngày 08/12/2020 và các chính sách khác có liên quan đến phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn.

(5) Nhiệm vụ 5. Nâng cao chất lượng đào tạo nghề và giới thiệu việc làm cho lao động nông thôn:

- Quy hoạch lại hệ thống các cơ sở giáo dục đào tạo, giáo dục nghề nghiệp theo Nghị quyết của HĐND tỉnh; tập trung đầu tư hoàn thiện cơ sở vật chất, đổi mới nội dung chương trình đào tạo, tập trung ưu tiên đào tạo lao động phục vụ phát triển sản xuất hàng hóa quy mô lớn và công nghệ cao trong lĩnh vực nông nghiệp gắn với chuyển dịch cơ cấu lao động nông thôn.

- Nâng cao năng lực Trung tâm dịch vụ việc làm, doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm và các sàn giao dịch việc làm nhằm tăng cường đẩy mạnh các hoạt động tư vấn, giới thiệu việc làm, kết nối thông tin về nhu cầu tìm kiếm việc làm của người lao động với người sử dụng lao động.

- Hợp tác với các bộ, ngành, các doanh nghiệp hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng để kết nối đưa lao động ở khu vực nông thôn đi làm việc ở nước ngoài. Phối hợp với các đơn vị chức năng

thuộc Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội đàm phán, ký kết các thỏa thuận hợp tác với các địa phương của Hàn Quốc về việc đưa lao động đi làm việc thời vụ trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp để tiếp thu công nghệ sản xuất tiên tiến của Hàn Quốc, đồng thời nâng cao thu nhập cho người lao động.

(6) Nhiệm vụ 6: Triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả Chương trình giảm nghèo và an sinh xã hội bền vững trên địa bàn tỉnh, hạn chế thấp nhất tình trạng tái nghèo; giảm tỷ lệ hộ nghèo, tỷ lệ hộ cận nghèo thấp hơn bình quân chung của vùng Bắc Trung Bộ.

d) Nâng cao chất lượng y tế, giáo dục và đời sống văn hóa của người dân nông thôn:

- Rà soát, xây dựng và phê duyệt Đề án sắp xếp lại hệ thống trường trung học phổ thông; thực hiện sắp xếp lại hệ thống trường mầm non và phổ thông đến năm 2025 và những năm tiếp theo theo lộ trình Đề án đã phê duyệt; bổ sung, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ giảng dạy và học tập ở các cơ sở giáo dục; bổ sung, sắp xếp, bố trí, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông.- Đầu tư, nâng cấp cơ sở hạ tầng, thiết bị cho Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh, các Bệnh viện tuyến tỉnh và mạng lưới y tế cơ sở đạt chuẩn nhằm hiện thực hóa mục tiêu phát triển mạng lưới hệ thống y tế Hà Tĩnh theo hướng hiện đại, đảm bảo dự phòng tích cực và chủ động, ứng phó kịp thời với các tình huống khẩn cấp. Tiếp tục chú trọng công tác quản lý, điều trị các bệnh không lây nhiễm, tổ chức theo dõi quản lý sức khỏe của từng người dân thông qua Hồ sơ sức khỏe điện tử gắn với triển khai hoạt động của trạm y tế xã theo nguyên lý y học gia đình; duy trì và phát triển đối tượng tham gia BHYT, tăng cường phối hợp với các bệnh viện tuyến trên để nâng cao trình độ chuyên môn, chất lượng chăm sóc, điều trị tại tuyến y tế cơ sở; triển khai tốt các nội dung nhằm nâng cao chất lượng dân số trong tình hình mới,...

- Nâng cao chất lượng đời sống văn hóa của người dân, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống gắn với phát triển du lịch, từng bước phát triển văn hóa, con người Hà Tĩnh:

+ Xây dựng, hoàn thiện hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở đảm bảo 100% xã có Nhà văn hóa, Khu thể thao, Điểm vui chơi giải trí và 100% thôn có Nhà văn hóa, Khu thể thao đạt chuẩn bộ tiêu chí giai đoạn 2021-2025; nâng cao công tác quản lý, tổ chức hoạt động có hiệu quả hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở;

+ Nâng cấp cơ sở vật chất Trung tâm Văn hóa tỉnh, gồm: Nhà hành chính và các khu chức năng đảm bảo đạt chuẩn để tổ chức các sự kiện chính trị, văn hóa,

nghệ thuật của tỉnh và phục vụ nhu cầu hoạt động văn hóa, giải trí của Nhân dân;

+ Nâng cấp cơ sở vật chất Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục, thể thao tỉnh, gồm: nhà ở vận động viên, bể bơi, sân tập bóng đá để phục vụ công tác đào tạo, huấn luyện và đáp ứng điều kiện tổ chức sự kiện thi đấu thể thao cấp tỉnh, quốc gia và quốc tế;

+ Đầu tư xây dựng các công trình văn hóa trọng điểm, thiết yếu, như: Bảo tàng, Nhà hát nghệ thuật truyền thống, Trung tâm Văn hóa thanh thiếu nhi tỉnh để thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn và phục vụ Nhân dân;

+ Thực hiện kiểm kê, ghi danh các di tích lịch sử - văn hóa; bảo tồn hệ thống di tích, di sản hiện có, đặc biệt là phát huy giá trị các di tích, di sản đã xếp hạng cấp quốc gia, cấp tỉnh để khai thác phát triển du lịch;

+ Bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa phi vật thể, như: Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh, Ca trù, Mộc bản trường học Phúc Giang, sách Hoàng hoa sứ trình đồ, Truyện Kiều và các lễ hội truyền thống của Hà Tĩnh. Xây dựng các trung tâm bảo tồn di sản, xây dựng mạng lưới câu lạc bộ văn nghệ dân gian ở cơ sở; hằng năm tổ chức liên hoan, biểu diễn, trưng bày quảng bá văn hóa du lịch; đưa các hoạt động du lịch gắn với phát huy giá trị di sản văn hóa để di sản trở thành sản phẩm du lịch tiêu biểu của địa phương;

+ Xây dựng mỗi huyện, thị xã, thành phố có ít nhất một mô hình du lịch cộng đồng, trải nghiệm nông thôn mới gắn với giá trị di sản văn hóa – lịch sử (cả vật thể và phi vật thể) trên địa bàn để hòa nhập vào hệ thống tour, tuyến du lịch của tỉnh và khu vực;

+ Cụ thể hóa việc thực hiện các nội dung, nhiệm vụ trong Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, giai đoạn 2021-2025 để phát huy tối đa hiệu quả các phong trào nhằm nâng cao chất lượng đời sống của người dân.

e) Bảo vệ môi trường, xây dựng nông thôn thành các vùng quê “Trù phú, hòa thuận, văn minh”:

- Xây dựng, nâng cấp các công trình cấp nước sinh hoạt tập trung đảm bảo cung cấp nước sạch cho người dân từ công trình tập trung tối thiểu đạt 50%, tập trung cao xây dựng các công trình quy mô liên xã, liên huyện. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng các công trình: Tiểu dự án nước sạch cấp cho một số xã của huyện Lộc Hà, thuộc dự án hạ tầng cơ bản cho phát triển toàn diện tỉnh Hà Tĩnh (BHG2) cấp cho 08 xã của huyện Lộc Hà và huyện Can Lộc; dự án Nhà máy nước và hệ thống cấp nước sạch cho Nhân dân thị trấn Hương Khê và 08 xã vùng phụ cận thuộc huyện Hương Khê; Nhà máy nước Khe Xai cấp cho 05 xã

thuộc huyện Thạch Hà; Nhà máy nước vùng Trà Sơn cấp cho 07 xã của huyện Can Lộc; công trình cấp nước xã Thạch Đỉnh- Thạch Bàn; đầu tư xây dựng mới các công trình cấp nước tập trung ở các vùng đã được xác định trong quy hoạch, như: Nhà máy nước Nam Cẩm Xuyên, cấp cho 09 xã; Nhà máy nước Vực Trống, cấp cho 04 xã thuộc huyện Can Lộc và 02 xã của huyện Đức Thọ; Nhà máy nước Khe Cò, cấp cho 05 xã của huyện Hương Sơn; Nhà máy cấp nước Kỳ Đồng cấp cho 09 xã và Trung tâm hành chính huyện Kỳ Anh; Công trình cấp nước xã Sơn Hàm cấp cho 6 xã của huyện Hương Sơn; công trình cấp nước cho các xã vùng bãi ngang Thạch Hà; mở rộng mạng lưới và hòa mạng các công trình cấp nước tập trung có thể hòa mạng chung, như: Nâng công suất, mở rộng nhà máy nước Bắc Cẩm Xuyên cấp cho 08 xã; nâng cấp, mở rộng nhà máy nước xã Thiên Lộc cấp cho xã Vượng Lộc - huyện Can Lộc; đấu nối hòa mạng lưới cấp nước xã Vĩnh Lộc với công trình cấp nước xã Khánh Lộc - huyện Can Lộc; đấu nối hòa mạng lưới cấp nước xã Tiến Lộc với công trình cấp nước Bắc Thạch Hà; nâng cấp, mở rộng công trình cấp nước xã Trường Sơn cấp cho xã Liên Minh và Tùng Châu - huyện Đức Thọ; kết nối mạng của công trình bắc Cẩm Xuyên với Nam Cẩm Xuyên, bắc Kỳ Anh; kết nối mạng giữa Thạch Hà với Can Lộc, Lộc Hà với Can Lộc.... Có giải pháp xây dựng các công trình cụm hộ và hỗ trợ lắp đặt các thiết bị nhỏ lẻ đối với các vùng không nằm trong quy hoạch tập trung, nhất là những vùng khó khăn về nước, ô nhiễm nặng;

- Củng cố, đầu tư hạ tầng bảo vệ môi trường các khu sản xuất tập trung: Hoàn thiện đầu tư xây dựng mới hệ thống thu gom và xử lý nước thải tập trung các khu, cụm công nghiệp và làng nghề trên địa bàn (03 KCN do Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh quản lý¹; 08 Cụm công nghiệp do UBND cấp huyện quản lý có tỷ lệ lấp đầy cao². Cải tạo, nâng cấp hệ thống xử lý nước thải tập trung tại 03 Cụm công nghiệp³; các Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp do Doanh nghiệp quản lý (yêu cầu vận hành thử nghiệm và hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật); hỗ trợ đầu tư xây dựng công trình xử lý chất thải, trong đó ưu tiên các làng nghề có nguy cơ đã được UBND tỉnh công nhận làng nghề truyền thống có nguy cơ ô nhiễm môi trường;

- Tổ chức thu gom, xử lý an toàn về môi trường đối với các loại chất thải rắn (sinh hoạt, sản xuất,...); xây dựng mô hình mẫu về hệ thống phân loại chất thải (waste clarification system) cấp huyện, mô hình mẫu về tái chế chất thải hữu cơ (phân bón, rơm rạ...); mô hình mẫu về thu gom và xử lý chất thải nhựa, bao gói thuốc bảo vệ thực vật,...

¹ KCN Vũng Áng 1; KCN Gia Lách, KCN Đại Kim

² CCN Bắc Cẩm Xuyên - huyện Cẩm Xuyên; CCN Nam Hồng - TX Hồng Lĩnh; CCN thị trấn Đức Thọ và CCN Trường Sơn - huyện Đức Thọ; CCN Thạch Đồng - Thành phố Hà Tĩnh; CCN Hạ Vàng - huyện Can Lộc; CCN Gia Phô - huyện Hương Khê; CCN Khe Cò - huyện Hương Sơn

³ CCN Trung Lương - thị xã Hồng Lĩnh; CCN Thạch Kim - Lộc Hà; CCN Phù Việt - Thạch Hà.

- Đẩy mạnh việc phân loại và xử lý rác thải hữu cơ tại chỗ (tại hộ gia đình, THT, HTX...) bằng chế phẩm sinh học sản xuất phân hữu cơ vi sinh. Rà soát, đầu tư bổ sung phương tiện thu gom, vận chuyển rác thải phù hợp cho các tổ, đội vệ sinh môi trường, hợp tác xã môi trường và bố trí kinh phí chi trả công tác thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh;

- Hoàn thiện mạng lưới dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải theo hướng mỗi huyện, thành phố, thị xã có một đơn vị đầu mối thực hiện thu gom, vận chuyển rác thải và quản lý toàn bộ các đơn vị, hợp tác xã, tổ đội vệ sinh môi trường ở các xã, phường, thị trấn trên địa bàn cấp huyện;

- Đầu tư, nâng cấp hệ thống các nhà máy/cơ sở xử lý rác thải tập trung quy mô huyện, liên huyện, định hướng đến năm 2023 xây dựng 01 nhà máy xử lý rác thải tập trung công nghệ hiện đại, tiên tiến, thu hồi năng lượng ở khu vực Cẩm Quan - Cẩm Xuyên với công suất trên 500 tấn/ngày. Trong giai đoạn từ nay đến năm 2023, phát huy hết công suất của các khu xử lý hiện có đang còn công suất, triển khai các khu xử lý đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhằm giải quyết vấn đề rác thải trước mắt cho các địa phương khi chưa có Nhà máy rác tập trung (gồm lò đốt Hương Thủy - Hương Khê công suất 1 tấn/giờ và lò đốt Sơn Tây - Hương Sơn công suất 3-5 tấn/giờ). Giai đoạn 2023-2025: Đóng cửa tất cả các bãi chôn lấp và các lò đốt đã hết niên hạn (bãi rác Nam Hồng, bãi rác Hồng Lộc, bãi rác Tây Sơn, Lò đốt Phù Việt); phát huy hết công suất các lò đốt độc lập đang còn niên hạn và vận hành các lò đốt mới; giai đoạn này, Nhà máy xử lý rác thải tập trung quy mô liên vùng huyện, công nghệ tiên tiến, hiện đại tại Cẩm Quan đã hoàn thành và đưa vào vận hành phục vụ xử lý toàn bộ rác của TP Hà Tĩnh, huyện Cẩm Xuyên, Đức Thọ, Hồng Lĩnh, Lộc Hà và một phần rác các huyện Hương Khê, Thạch Hà, Can Lộc, Nghi Xuân”;

- Triển khai nhân rộng nhanh và có chính sách hỗ trợ xây dựng các công trình thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt hộ gia đình, cụm dân cư trên địa bàn toàn tỉnh; phấn đấu tối thiểu 35% hộ gia đình có nước thải sinh hoạt được thu gom, có biện pháp xử lý phù hợp;

- Xây dựng một số mô hình điểm về xử lý và bảo vệ môi trường, như: Mô hình khu sản xuất sinh thái (*cụm công nghiệp hoặc làng nghề sinh thái; tuần hoàn các loại chất thải*); mô hình xử lý ô nhiễm và cải tạo cảnh quan ao hồ ở các thôn, xóm; mô hình thí điểm “vành đai xanh” cho các cụm dân cư, khu/cụm công nghiệp và làng nghề; mô hình xử lý bao gói thuốc bảo vệ thực vật, chất thải y tế, chất thải công nghiệp và làng nghề (hoặc ở hình thức khu liên hợp xử lý chất thải tập trung); một số làng nghề xanh, thân thiện môi trường gắn với các giải pháp xử lý chất thải ngay từ nguồn phát sinh; mô hình mẫu về vùng chăn nuôi an toàn dịch bệnh, vùng nuôi trồng thủy sản tiếp cận hệ sinh thái bền vững;

- Đánh giá, bổ sung bộ tiêu chí về Khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu, vườn mẫu gắn với một số nội dung về bảo vệ môi trường, xử lý rác thải, nước thải sinh hoạt trong cộng đồng để áp dụng cho giai đoạn 2021 - 2025. Xây dựng thử nghiệm mô hình khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu thông minh.

f) Nâng cao chất lượng môi trường cạnh tranh, dịch vụ công phục vụ người dân và doanh nghiệp:

- Đầu tư cơ sở trang thiết bị đồng bộ kết nối 11 đơn vị cấp huyện (Thành phố Hà Tĩnh, thị xã Hồng Lĩnh, các huyện: Kỳ Anh, Cẩm Xuyên, Lộc Hà, Thạch Hà, Can Lộc, Đức Thọ, Hương Sơn, Vũ Quang, Hương Khê và 188 đơn vị cấp xã tại các đơn vị trên) để phục vụ công tác quản lý nhà nước;

- Nâng cấp và hoàn thiện hệ thống dịch vụ công cấp độ 4 liên thông (tỉnh - huyện - xã); tăng cường tập huấn, phổ biến và thúc đẩy vận hành hệ thống giải quyết dịch vụ công thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến;

- Tập trung nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, xây dựng cơ quan, đơn vị đạt chuẩn “văn hóa công sở” gắn với trách nhiệm phục vụ doanh nghiệp, người dân;

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, tập trung xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số, chú trọng phân cấp, phân quyền, siết chặt kỷ luật, kỷ cương, gắn trách nhiệm người đứng đầu; tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi phục vụ người dân và doanh nghiệp. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý, chỉ đạo điều hành, xử lý công việc, nâng cao tỷ lệ xử lý hồ sơ, trao đổi công việc trên môi trường mạng; tăng cường kết nối liên thông giữa các cơ quan hành chính nhà nước với các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp và các doanh nghiệp;

- Thực hiện tốt việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 trên Cổng Dịch vụ công quốc gia và Cổng Dịch vụ công của tỉnh; tăng cường kết nối liên thông điện tử giữa các cấp trong giải quyết hồ sơ. Triển khai Kiến trúc Chính quyền điện tử của tỉnh theo khung Kiến trúc Chính quyền điện tử quốc tế phiên bản 2.0 và các nội dung có liên quan về y tế thông minh, giáo dục thông minh, đô thị thông minh nhằm đáp ứng kịp thời nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

g) Đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn xã hội khu vực nông thôn:

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý Nhà nước về ANTT. Chủ động phát hiện, giải quyết các mâu thuẫn, tranh chấp, khiếu kiện, trong nội bộ Nhân dân ngay tại cơ sở;

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục để nhân dân nâng cao cảnh giác, chủ động phòng ngừa, đấu tranh làm thất bại chiến lược “Diễn biến hòa bình”, “Bạo loạn lật đổ” của các thế lực thù địch. Tập trung lực lượng, mở nhiều

đợt cao điểm tấn công, trấn áp các loại tội phạm, từng bước kiềm chế, làm giảm các loại tội phạm, tệ nạn xã hội trên địa bàn, góp phần xây dựng môi trường xã hội lành mạnh, đặc biệt là các địa bàn trọng yếu: Kỳ Anh, Vũ Quang, Hương Khê, Lộc Hà và thị xã Kỳ Anh;

- Phát động mạnh mẽ phong trào toàn dân bảo vệ ANTT; xây dựng mới, củng cố, duy trì và nhân rộng các mô hình tự quản, tự bảo vệ, tự hòa giải về ANTT tại cơ sở; tiếp tục chỉ đạo tổ chức diễn đàn “Công an lắng nghe ý kiến của Nhân dân”.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động các tầng lớp Nhân dân chung tay, góp sức xây dựng tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2021 – 2025:

- Tuyên truyền sâu rộng để thống nhất hành động trong hệ thống chính trị và Nhân dân toàn tỉnh về mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng và lộ trình xây dựng tỉnh Hà Tĩnh đạt chuẩn nông thôn mới theo Quyết định số 2114/QĐ-TTg, ngày 16/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020 – 2025 và Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 15/7/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Đề án “Thí điểm xây dựng tỉnh Hà Tĩnh đạt chuẩn nông thôn mới, giai đoạn 2021-2025”; khơi dậy khát vọng, phát huy tinh thần tự chủ, ý chí tự lực, tự cường và nội lực của người dân; huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực, đẩy mạnh xã hội hóa trong xây dựng nông thôn mới;

- Đổi mới, đa dạng hình thức, phương pháp tuyên truyền, vận động nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và nhân dân về vai trò, nhiệm vụ của nông nghiệp, nông dân, nông thôn và xây dựng NTM trong giai đoạn phát triển mới; phát huy những thành tựu, bài học kinh nghiệm, cách làm hay từ thực tiễn lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện xây dựng NTM trong thời gian qua để học tập và nhân ra diện rộng;

- Thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua "Cả tỉnh chung sức xây dựng nông thôn mới" và cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh". Tiếp tục vận động xã hội hóa xây dựng NTM trên cơ sở phù hợp với sức dân; khơi dậy, phát huy tinh thần tự chủ, tự lực, tự cường của người dân. Thường xuyên sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm và kịp thời tôn vinh, khen thưởng những cá nhân, tập thể tiêu biểu có nhiều đóng góp cho xây dựng NTM.

2. Quan tâm cao công tác đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực:

- Đổi mới căn bản công tác đào tạo nghề, gắn với giải quyết việc làm cho lao động nông thôn, tạo nguồn nhân lực phục vụ cơ cấu lại nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới, theo hướng: Đào tạo, nâng cao trình độ cho đội ngũ lao động đang trực tiếp sản xuất nông nghiệp về ứng dụng KHCN, kiến thức quản

lý, khởi sự, quản trị doanh nghiệp, cập nhật chế độ chính sách, pháp luật... Đồng thời, đào tạo nghề mới để chuyển đổi nghề ngay trong lĩnh vực nông nghiệp, chuyển dịch cơ cấu lao động sang công nghiệp, dịch vụ và ngành nghề nông thôn;

- Chú trọng tập huấn nâng cao năng lực, kỹ năng chỉ đạo, quản lý, giám sát, giúp cán bộ cơ sở xác định được các giải pháp để tổ chức thực hiện các Tiêu chí xây dựng nông thôn mới phù hợp với điều kiện cụ thể của mỗi địa phương.

3. Về cơ chế, chính sách:

- Tiếp tục triển khai hiệu quả các chính sách về đất đai theo hướng tăng quy mô diện tích, dồn điền, đổi thửa, tạo điều kiện cho tích tụ, tập trung đất đai, mở rộng hạn điền, cho phép tổ chức kinh tế nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất nông nghiệp theo hướng có kiểm soát của Nhà nước. Khuyến khích, tạo điều kiện cơ chế, chính sách cho doanh nghiệp đầu tư phát triển công nghiệp trên địa bàn nông thôn, gắn với đào tạo nghề, chuyển đổi việc làm; thu hút lao động nông thôn vào các khu kinh tế trọng điểm, các hoạt động dịch vụ, tiểu thủ công nghiệp; tạo động lực thúc đẩy tích tụ, tập trung ruộng đất, phát triển nông nghiệp quy mô lớn;

- Tiếp tục rà soát, điều chỉnh, bổ sung các cơ chế, chính sách tạo động lực mới cho phát triển nông nghiệp, nông thôn giai đoạn 2021 - 2025 theo hướng ưu tiên các nội dung, tiêu chí thiết thực nâng cao đời sống cho các đối tượng cư dân nông thôn, như: thu hút doanh nghiệp đầu tư phát triển sản xuất có liên kết với các chủ thể sản xuất (nhất là công nghiệp chế biến); chính sách về đất đai (tích tụ ruộng đất gắn với chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi và phương thức canh tác); kích hoạt tín dụng, chính sách khởi nghiệp, sáng tạo, phát triển doanh nghiệp vừa và nhỏ trong nông nghiệp, hỗ trợ phát triển liên kết sản xuất, ứng dụng công nghệ cao, phát triển kinh tế hợp tác, trang trại; chuyển dịch cơ cấu lao động; có chính sách đủ mạnh trong việc thu gom, xử lý rác thải và nước thải sinh hoạt,...; quy hoạch, xây dựng Trung tâm sản phẩm OCOP của địa phương; hình thành Quỹ khởi nghiệp - sáng tạo hỗ trợ thúc đẩy phát triển sản phẩm OCOP; chính sách ưu tiên hỗ trợ các huyện, xã, thôn khó khăn chưa đạt chuẩn;

- Rà soát, sửa đổi bổ sung, ban hành đồng bộ các chính sách về huy động nguồn lực để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án. Đẩy mạnh huy động nguồn lực và ưu tiên nguồn vốn đầu tư cho nông nghiệp, nông thôn; xây dựng kế hoạch, lộ trình thu hút các nhà đầu tư thực hiện các dự án trong danh mục đầu tư theo hình thức đối tác công tư theo Nghị quyết số 50/NQ-HĐND ngày 15/7/2017 của Hội đồng Nhân dân tỉnh.

4. Về khoa học và công nghệ:

- Xây dựng và thực hiện các chương trình khoa học - công nghệ trọng điểm nhằm nâng cao năng suất và giá trị sản phẩm, nhất là các sản phẩm có thể mạnh chủ lực của tỉnh, sản phẩm OCOP. Đẩy mạnh hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ, phát triển doanh nghiệp khoa học - công nghệ và thị trường khoa học - công nghệ, áp dụng các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật của Việt Nam và quốc tế đối với sản phẩm hàng hóa của tỉnh để đáp ứng yêu cầu hội nhập và phát triển;

- Đẩy mạnh phát triển hạ tầng công nghệ thông tin, viễn thông đồng bộ, hiện đại kết nối với quốc gia bảo đảm điều kiện xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số, xã hội số và kinh tế số. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh và các địa phương xây dựng Đề án hoặc Kế hoạch chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025 theo Kế hoạch số 393/KH-UBND ngày 29/10/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Kế hoạch chuyển đổi số tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 cần gắn kết chặt chẽ với các nội dung, nhiệm vụ trọng tâm của Đề án ở ngành, cấp mình;

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành hoạt động cơ quan nhà nước, xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số để giải quyết thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động đầu tư, tạo môi trường đầu tư thông thoáng, minh bạch và ổn định. Đảm bảo 100% các cơ quan quản lý nhà nước cung cấp dịch vụ hành chính công mức độ 3 và mức độ 4, hướng tới mọi công dân đều có thể dễ dàng sử dụng các dịch vụ hành chính công, một cửa điện tử giao tiếp với các cơ quan nhà nước.

5. Giải pháp để nông thôn kết nối đô thị và phát triển công nghiệp gắn với nông nghiệp, dịch vụ:

Trong quá trình xây dựng NTM, luôn xác định phải gắn kết với phát triển đô thị; xây dựng các nội dung từ kết cấu hạ tầng đến các nội dung khác đều hướng tới đô thị văn minh ("đô thị" ở ngay trong nông thôn); đồng thời, phải có sự kết nối chặt chẽ giữa nông thôn và đô thị kể cả kết nối về hạ tầng (hạ tầng giao thông, hạ tầng số,...), kết nối về văn hóa, y tế, giáo dục, môi trường,...; quan tâm cao về kết nối, gắn kết về tiêu thụ sản phẩm..., trọng tâm vào một số giải pháp sau:

- Phát triển các cụm công nghiệp chế biến, kết nối sản xuất - sơ chế - chế biến - tiêu thụ sản phẩm nông sản; đầu tư hình thành và phát triển chuỗi cung ứng, kết nối nông sản, hệ thống cửa hàng, trung tâm, điểm giới thiệu, bán sản phẩm OCOP tại các phường, thị trấn, khu dân cư; xây dựng các mô hình kết nối du lịch - dịch vụ; mô hình kết nối tiêu thụ nông sản gắn với các khu kinh tế, đô thị,... Đẩy mạnh phát triển du lịch gắn với hoạt động phát triển nông nghiệp, nông thôn; xây dựng một số mô hình điểm về du lịch nông thôn, du lịch sinh

thái, kết nối với các tour tuyến chung của tỉnh, vùng, của cả nước và với các nước;

- Đầu tư, nâng cấp cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, kết nối xã, huyện, tỉnh; quan tâm mở rộng các tuyến giao thông theo hướng chuẩn đô thị; hình thành các chợ đầu mối, trung tâm thương mại kết nối tiêu thụ sản phẩm cho khu vực nông thôn;

- Phát huy hiệu quả các câu lạc bộ văn nghệ dân gian, mô hình sinh hoạt văn hóa cộng đồng, từng bước kết nối các hoạt động văn hóa nông thôn với các trung tâm văn hóa huyện, tỉnh. Đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị gắn với đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn cho cán bộ trạm y tế; đẩy mạnh số hoá, tích hợp, chia sẻ thông tin, dữ liệu về sức khỏe người dân đảm bảo kết nối liên thông từ tuyến tỉnh đến cơ sở. Triển khai 01 phần mềm duy nhất tại trạm y tế. Thu hút xã hội hóa đầu tư các điểm trường chất lượng cao tại nông thôn, gắn kết với các trường điểm của huyện, tỉnh;

- Nâng cấp, phát triển các thị trấn, thị tứ tạo vùng động lực phát triển cho khu vực nông thôn. Giai đoạn 2021 – 2025, hình thành 16 đô thị mới ở khu vực nông thôn (Kỳ Phong, Kỳ Đông, Kỳ Trung, Kỳ Xuân, Kỳ Lâm, Hương Trà, Phúc Đông, La Khê, Nậm, Nước Sốt, Tam Đông, Lạc Thiện, Đức Đông, Việt Tiến, Xuân Thành, Cương Gián); 01 thị trấn (Kỳ Đông), góp phần nâng tỷ lệ đô thị hóa toàn tỉnh năm 2025 lên 35 - 37%.

6. Về đảm bảo an ninh trật tự:

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các Chỉ thị, Nghị quyết, Kết luận của Trung ương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh về đảm bảo ANQG, giữ gìn TTATXH; phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong thực hiện nhiệm vụ đảm bảo ANTT và thực hiện tiêu chí ANTT trong xây dựng nông thôn mới;

- Tập trung đấu tranh, ngăn chặn mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động; đấu tranh có hiệu quả với hoạt động của các loại tội phạm, tệ nạn xã hội; tăng cường công tác quản lý Nhà nước về ANTT; đảm bảo trật tự an toàn giao thông, phòng chống cháy, nổ;

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật để nâng cao ý thức tự giác chấp hành pháp luật của Nhân dân. Nâng cao chất lượng phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ; tiếp tục xây dựng mới và nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến theo hướng xã hội hóa ngày càng cao, với nhiều hình thức tự phòng, tự quản, tự bảo vệ, tự hòa giải tại cơ sở, chú trọng xây dựng các mô hình về ANTT áp dụng công nghệ tiên tiến;

- Đảm bảo chế độ, chính sách, điều kiện làm việc cho lực lượng Công an viên, bảo vệ dân phố làm nòng cốt trong phong trào toàn dân bảo vệ ANTT ở địa bàn cơ sở.

7. Về huy động và sử dụng nguồn lực:

- Nâng cao hiệu quả, đa dạng hóa vận động xúc tiến đầu tư của doanh nghiệp, có chính sách ưu đãi đặc biệt đối với các tập đoàn kinh tế lớn, nhà đầu tư có trình độ khoa học - công nghệ cao;

- Ưu tiên nguồn vốn ngân sách địa phương các cấp (tỉnh, huyện, xã) để thực hiện Đề án. Đẩy mạnh các hình thức xã hội hóa đầu tư, huy động tối đa các nguồn vốn của các tổ chức, doanh nghiệp và Nhân dân trong và ngoài tỉnh; kêu gọi, vận động viện trợ từ các tổ chức quốc tế, lồng ghép thực hiện các chương trình, dự án phát triển bền vững vào đầu tư cơ sở hạ tầng, nhất là lĩnh vực giao thông trọng điểm, đô thị động lực, cùng với chú trọng huy động nguồn lực cho văn hoá, y tế, giáo dục đào tạo, môi trường,... Chủ động và kêu gọi sự ủng hộ, đóng góp của con em Hà Tĩnh đang làm việc ở trong và ngoài nước; phát huy tốt công tác đỡ đầu, tài trợ;

- Lồng ghép có hiệu quả nguồn vốn đầu tư của các doanh nghiệp, dân cư với nguồn vốn từ ngân sách nhà nước; huy động, phân bổ và sử dụng có hiệu quả, hợp lý nguồn lực theo thứ tự các mục tiêu ưu tiên; quan tâm phát triển các vùng kinh tế động lực tạo nguồn thu cho ngân sách để đầu tư cho nông nghiệp, nông thôn; ưu tiên nguồn thu từ công nghiệp hỗ trợ, kích hoạt phát triển nông nghiệp, nông thôn, làm cho nông nghiệp thịnh vượng, nông dân giàu có, nông thôn văn minh;

- Rà soát cơ chế, chính sách đã ban hành; ban hành chính sách ưu tiên cho các huyện, xã, thôn chưa đạt chuẩn, củng cố nâng cấp các tiêu chí thiết thực nâng cao phúc lợi cho các đối tượng cư dân nông thôn, các tiêu chí phát triển sản xuất nâng cao thu nhập cho người dân, bảo vệ môi trường,...

8. Về tổ chức bộ máy và giám sát:

- Tiếp tục củng cố, hoàn thiện, đổi mới hệ thống chính trị, nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; vận động nhân dân tích cực phát triển sản xuất, kinh doanh, giảm nghèo và xây dựng nông thôn mới; khơi dậy ý chí tự lực, tự cường của nông dân và dân cư nông thôn để vươn lên làm giàu cho chính mình và gia đình, góp phần xây dựng nông thôn ngày càng văn minh, hiện đại;

- Xây dựng, kiện toàn hệ thống tổ chức bộ máy Ban Chỉ đạo các cấp đảm bảo tính thống nhất cao trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện, kết nối chặt chẽ, xuyên suốt giữa nông thôn với đô thị, gắn với giảm nghèo và OCOP; kiện

toàn bộ máy tham mưu, giúp việc chuyên trách, chuyên nghiệp theo nguyên tắc không làm phát sinh thêm biên chế, đảm bảo tinh gọn, hiệu quả;

- Đẩy mạnh phân cấp trong quản lý và giám sát thực hiện, gắn trách nhiệm với cá nhân cụ thể trong triển khai thực hiện xây dựng nông thôn mới. Nâng cao vai trò của cộng đồng dân cư trong quản lý và giám sát thực hiện xây dựng tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới.

IV. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh:

- Theo dõi, đôn đốc các sở, ngành, địa phương thực hiện Kế hoạch; định kỳ tổng hợp kết quả báo cáo Ban Chỉ đạo tỉnh, Ủy ban Nhân dân tỉnh;

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối, xây dựng kế hoạch vốn hàng năm thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn giai đoạn 2021-2025;

- Chủ trì phối hợp với các sở, ngành liên quan tham mưu cơ chế, chính sách xây dựng tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

- Chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả các mô hình thí điểm: Khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu thông minh; xã nông thôn mới thông minh; mô hình kiến trúc cảnh quan nông thôn.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan khâu nối đề xuất Bộ Kế hoạch và Đầu tư hỗ trợ Hà Tĩnh hoàn thiện, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch tỉnh Hà Tĩnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Văn phòng Điều phối nông thôn mới và sở, ngành có liên quan cân đối, đề xuất phương án bố trí vốn đầu tư phát triển từ nguồn ngân sách tỉnh thực hiện Đề án giai đoạn 2021-2025; thẩm định nguồn và khả năng cân đối vốn ngân sách tỉnh thực hiện các dự án thuộc Đề án;

- Cân đối, ưu tiên bố trí các dự án của Đề án lồng ghép vào các chương trình, dự án khác trong trung hạn từ năm 2021-2025;

- Phối hợp với các sở, ngành liên quan đề xuất Trung ương hỗ trợ các nguồn vốn khác để thực hiện Đề án (bao gồm cả các dự án ODA);

- Chủ trì phối hợp với Liên minh hợp tác xã, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các đơn vị địa phương liên quan xây dựng Đề án về phát triển kinh tế tập thể, HTX giai đoạn 2021-2025;

- Chủ trì, khâu nối với Bộ Kế hoạch và Đầu tư tham mưu trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành cơ chế để các bộ, ngành Trung ương triển khai thí điểm xây dựng tại Hà Tĩnh các mô hình có tính mới, chưa có quy định về

quy chuẩn, tiêu chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật, nhằm tạo sự đột phá trong tư duy phát triển và áp dụng khoa học, công nghệ tiên tiến tại địa bàn nông thôn.

3. Sở Tài chính:

Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh và các sở ngành liên quan tham mưu ưu tiên bố trí vốn sự nghiệp cho các nhiệm vụ của Đề án từ nguồn vốn các Chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án khác theo quy định.

4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động xây dựng Kế hoạch/Dự án triển khai kịp thời, có hiệu quả các nội dung thuộc lĩnh vực quản lý;

- Ưu tiên bố trí nguồn vốn để triển khai các dự án trong lĩnh vực phát triển nông nghiệp, nông thôn, cơ cấu lại nông nghiệp, giảm thiểu thiên tai từ nguồn vốn ngành do Sở chủ trì;

- Tham mưu đề xuất, tích hợp các nội dung thực hiện đạt chuẩn các chỉ tiêu, tiêu chí nông thôn mới khi xây dựng các cơ chế, chính sách của ngành giai đoạn 2021-2025;

- Khâu nối, làm việc với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để triển khai thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí thuộc ngành phụ trách, đồng thời đề xuất xây dựng mô hình thí điểm sinh thái nông nghiệp bền vững gắn với phát triển du lịch ở các vùng có điều kiện; mô hình chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi để thích ứng biến đổi khí hậu; mô hình phòng, chống thiên tai hiệu quả trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

5. Sở Xây dựng:

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động xây dựng Kế hoạch/Dự án triển khai kịp thời, có hiệu quả các nội dung thuộc lĩnh vực quản lý;

- Khâu nối đề xuất Bộ Xây dựng hỗ trợ tỉnh Hà Tĩnh hoàn thiện, trình phê duyệt Quy hoạch tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến 2050 phù hợp với định hướng, chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của cả nước; xây dựng thí điểm một số mô hình quy hoạch, kiến trúc cảnh quan Khu dân cư NTM kiểu mẫu, mô hình kiến trúc nông thôn trên địa bàn tỉnh.

6. Sở Giao thông vận tải:

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động xây dựng Kế hoạch/Dự án triển khai kịp thời, có hiệu quả các nội dung thuộc lĩnh vực quản lý;

- Ưu tiên lồng ghép nguồn vốn để triển khai các dự án trong lĩnh vực phát triển hạ tầng giao thông nông thôn thuộc thẩm quyền từ nguồn vốn ngành;

- Chủ trì khâu nối đề xuất Bộ Giao thông vận tải hỗ trợ thực hiện các nội dung:

+ Đầu tư nâng cấp các hạng mục giao thông cấp quốc gia đi qua địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; ưu tiên lồng ghép nguồn vốn để triển khai các dự án trong lĩnh vực phát triển hạ tầng giao thông nông thôn thuộc thẩm quyền từ nguồn vốn ngành;

+ Đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện báo cáo nghiên cứu tiền khả thi hoặc báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư để triển khai xây dựng đường cao tốc Bắc Nam phía Đông đoạn Bãi Vọt - Kỳ Anh, nâng cấp QL12C, QL 8C đoạn Thiên Cảm - QL1, đoạn Cầu Ghềnh Tàng - đường Hồ Chí Minh;

+ Nghiên cứu đầu tư dự án đường sắt nối Vũng Áng - Mụ Giạ - Viêng Chăn; dự án đường sắt tốc độ cao đoạn Vinh - Kỳ Anh vào giai đoạn 1 (hoàn thành trước năm 2023);

+ Ưu tiên bố trí nguồn vốn để sớm đầu tư hoàn thành dự án nâng cấp QL8 đoạn Km37 - Km85.

7. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động xây dựng Kế hoạch/Dự án triển khai kịp thời, có hiệu quả các nội dung thuộc lĩnh vực quản lý;

- Ưu tiên bố trí nguồn vốn, các chương trình, dự án ngành quản lý thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí ngành phụ trách;

- Tham mưu đề xuất, tích hợp các nội dung thực hiện đạt chuẩn các chỉ tiêu, tiêu chí nông thôn mới khi xây dựng các cơ chế, chính sách của ngành giai đoạn 2021-2025;

- Chủ trì khâu nói đề xuất Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hỗ trợ thực hiện các nội dung:

+ Ưu tiên bố trí nguồn vốn để triển khai các dự án trong lĩnh vực phát triển văn hóa, du lịch, thể thao thuộc thẩm quyền từ nguồn vốn ngành hoặc lồng ghép vào các chương trình, dự án do bộ chủ trì;

+ Ưu tiên, bố trí nguồn vốn để triển khai dự án “Kiểm kê, xây dựng kế hoạch bảo tồn và phát triển các di tích văn hóa - lịch sử tỉnh Hà Tĩnh” thuộc thẩm quyền từ nguồn vốn ngành hoặc lồng ghép vào các chương trình, dự án do Bộ chủ trì;

+ Nghiên cứu xây dựng thí điểm và hỗ trợ triển khai thực hiện một số mô hình du lịch cộng đồng gắn với bảo tồn các giá trị văn hóa vật thể, phi vật thể, danh lam thắng cảnh, làm cơ sở để đánh giá, nhân rộng.

8. Sở Tài Nguyên và Môi trường

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động xây dựng Kế hoạch/Dự án triển khai kịp thời, có hiệu quả các nội dung thuộc lĩnh vực quản lý;

- Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm về bảo vệ môi trường đối với các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh; thanh tra, kiểm

tra, xử lý vi phạm và công khai thông tin về tình hình vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường;

- Tham mưu đề xuất, tích hợp các nội dung thực hiện đạt chuẩn các chỉ tiêu, tiêu chí nông thôn mới khi xây dựng các cơ chế, chính sách của ngành giai đoạn 2021-2025;- Chủ trì khâu nối đề xuất Bộ Tài Nguyên và Môi trường hỗ trợ thực hiện các nội dung:

+ Ưu tiên triển khai các dự án, nhiệm vụ về bảo vệ môi trường, bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học, phòng chống thiên tai và biến đổi khí hậu, các mô hình thí điểm phục vụ quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh; tạo điều kiện tiếp cận nguồn vốn từ Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam đối với các công trình, dự án xử lý chất thải và bảo vệ môi trường trên địa bàn;

+ Hỗ trợ xây dựng và triển khai thực hiện đề án về phân loại, thu gom và xử lý chất thải trên địa bàn tỉnh, kêu gọi đầu tư khu xử lý chất thải tập trung quy mô lớn, ứng dụng công nghệ hiện đại, tiên tiến, thu hồi năng lượng;

+ Xây dựng cơ chế, chính sách và áp dụng mô hình thí điểm về chuyển đổi, tích tụ, tập trung ruộng đất, mở rộng hạn điền, cho phép tổ chức kinh tế nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất nông nghiệp theo hướng có kiểm soát của Nhà nước; hướng dẫn cụ thể hơn về quy định góp vốn để tập trung nguồn lực đầu tư vào sản xuất; ban hành cơ chế, chính sách phát triển thị trường thuê quyền sử dụng đất (như một dạng cho thuê tài chính) ở nông thôn.

9. Sở Thông tin và Truyền thông:

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động xây dựng Kế hoạch, Dự án triển khai kịp thời, có hiệu quả các nội dung thuộc lĩnh vực quản lý.

- Có phương án hỗ trợ phát triển hạ tầng viễn thông tại vùng sâu, vùng xa bằng nguồn Quỹ Dịch vụ Viễn thông công ích và các nguồn khác.

- Chủ trì khâu nối với Bộ Thông tin và Truyền thông, các Tập đoàn, Tổng công ty thực hiện việc xây dựng hạ tầng cáp quang băng rộng đến 100% số thôn trên địa bàn tỉnh. Chỉ đạo các địa phương cùng phối hợp thực hiện.

- Ưu tiên bố trí nguồn vốn để triển khai các dự án trong lĩnh vực phát triển công nghệ thông tin, viễn thông thuộc thẩm quyền từ nguồn vốn ngành hoặc lồng ghép vào các chương trình, dự án do ngành chủ trì;

- Tham mưu đề xuất, tích hợp các nội dung thực hiện đạt chuẩn các chỉ tiêu, tiêu chí nông thôn mới khi xây dựng các cơ chế, chính sách của ngành giai đoạn 2021-2025;

- Chủ trì đề xuất Bộ Thông tin và Truyền thông hỗ trợ thực hiện các nội dung: phương án kỹ thuật để kết nối vào hệ thống truyền số liệu chuyên dùng

liên thông 04 cấp (tỉnh, huyện, xã) và trung ương; Hỗ trợ, hướng dẫn thực hiện thí điểm xây dựng mô hình khu dân cư nông thôn mới thông minh, xã nông thôn mới thông minh, mô hình kinh tế số.

10. Sở Công Thương:

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động xây dựng Kế hoạch triển khai kịp thời, có hiệu quả các nội dung thuộc lĩnh vực quản lý;

- Tranh thủ lồng ghép các nguồn khuyến công quốc gia, xúc tiến thương mại, thương mại điện tử hỗ trợ doanh nghiệp, HTX, hộ sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập;

- Hướng dẫn, chỉ đạo Công ty Điện lực Hà Tĩnh và các hợp tác xã điện đầu tư xây mới, cải tạo lưới điện theo kế hoạch đầu tư hằng năm, phù hợp với quy hoạch phát triển điện lực đã được phê duyệt, đảm bảo cấp điện an toàn, ổn định phục vụ nhân dân và phát triển kinh tế xã hội. Lồng ghép nâng cấp hệ thống cấp điện nông thôn từ nguồn vốn các chương trình, dự án liên quan;

- Chỉ đạo, quản lý phát triển chợ theo phương án quy hoạch được tích hợp tại Quy hoạch tỉnh; rà soát nghiên cứu tích hợp nội dung chính sách phát triển thương mại nông thôn trong Cơ chế chính sách xây dựng tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

- Tham mưu đề xuất, tích hợp các nội dung thực hiện đạt chuẩn các chỉ tiêu, tiêu chí nông thôn mới khi xây dựng các cơ chế, chính sách của ngành giai đoạn 2021-2025;

- Phối hợp các sở, ngành, địa phương tăng cường công tác quản lý, phát triển, tăng tỷ lệ lấp đầy các Cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Thu hút xã hội hóa đầu tư hạ tầng CCN, đầu tư thí điểm đồng bộ hạ tầng CCN phục vụ thu hút sản xuất tập trung các ngành nghề chế biến nông, lâm, thủy hải sản; hệ thống kho bảo quản nông sản,...;

- Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối tiêu thụ sản phẩm nông sản, công nghiệp nông thôn, sản phẩm OCOP của tỉnh. Chủ trì khâu nối đề xuất Bộ Công thương hỗ trợ thí điểm xây dựng một số điểm giới thiệu, kết nối thương mại sản phẩm OCOP Hà Tĩnh.

11. Sở Giáo dục và Đào tạo:

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động xây dựng Kế hoạch/Dự án triển khai kịp thời, có hiệu quả các nội dung thuộc lĩnh vực quản lý;

- Chỉ đạo, hướng dẫn, ưu tiên bố trí nguồn vốn để triển khai các dự án trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo thuộc thẩm quyền từ nguồn vốn sự nghiệp hoặc lồng ghép vào các chương trình, dự án do ngành chủ trì để nâng cao cơ sở vật chất và chất lượng giáo dục trên địa bàn tỉnh;

- Tham mưu đề xuất, tích hợp các nội dung thực hiện đạt chuẩn các chỉ tiêu, tiêu chí nông thôn mới khi xây dựng các cơ chế, chính sách của ngành giai đoạn 2021-2025;

- Chủ trì khâu nối với Bộ Giáo dục và Đào tạo thí điểm xây dựng và hỗ trợ triển khai thực hiện một số mô hình nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập ở các cấp học trên địa bàn tỉnh (trường học thông minh), làm cơ sở để đánh giá, nhân rộng.

12. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động xây dựng Kế hoạch/Dự án triển khai kịp thời, có hiệu quả các nội dung thuộc lĩnh vực quản lý.

- Ưu tiên bố trí nguồn vốn để triển khai các dự án trong lĩnh vực đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đào tạo nghề thuộc thẩm quyền từ nguồn vốn sự nghiệp hoặc lồng ghép vào Chương trình MTQG do ngành chủ trì; hỗ trợ để kiện toàn, củng cố và nâng cao năng lực cho Trung tâm dịch vụ việc làm tỉnh;

- Tham mưu đề xuất, tích hợp các nội dung thực hiện đạt chuẩn các chỉ tiêu, tiêu chí nông thôn mới khi xây dựng các cơ chế, chính sách của ngành giai đoạn 2021-2025;

- Khâu nối đề xuất Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội thử nghiệm mô hình điểm giao dịch dịch vụ việc làm cấp huyện.

13. Sở Khoa học và Công nghệ:

- Ưu tiên bố trí nguồn vốn để triển khai các dự án trong lĩnh vực xây dựng và phát triển thương hiệu nông sản, chuyển giao công nghệ trong sản xuất và phục vụ đời sống nông thôn thuộc thẩm quyền từ nguồn vốn sự nghiệp hoặc lồng ghép vào các chương trình, dự án do ngành chủ trì;

- Tham mưu đề xuất, tích hợp các nội dung thực hiện đạt chuẩn các chỉ tiêu, tiêu chí nông thôn mới khi xây dựng các cơ chế, chính sách của ngành giai đoạn 2021-2025;

14. Sở Y tế:

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động xây dựng Kế hoạch/Dự án triển khai kịp thời, có hiệu quả các nội dung thuộc lĩnh vực quản lý;

- Ưu tiên bố trí nguồn vốn để triển khai các dự án trong lĩnh vực phát triển hạ tầng y tế, chăm sóc sức khỏe cộng đồng thuộc thẩm quyền từ nguồn vốn ngành hoặc lồng ghép vào các chương trình, dự án do ngành chủ trì;

- Tham mưu đề xuất, tích hợp các nội dung thực hiện đạt chuẩn các chỉ tiêu, tiêu chí nông thôn mới khi xây dựng các cơ chế, chính sách của ngành giai đoạn 2021-2025;

- Chủ trì phối hợp với Bộ Y tế, các bệnh viện tuyến trên xây dựng và triển khai có hiệu quả Đề án “Khám, chữa bệnh từ xa” giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh..

15. Công an tỉnh:

- Tăng cường công tác chỉ đạo, hướng dẫn và nâng cao năng lực cho lực lượng công an các cấp trên địa bàn tỉnh;

- Chủ trì, khâu nối đề xuất Bộ Công an triển khai xây dựng thí điểm một số mô hình đảm bảo an ninh, trật tự trên địa bàn nông thôn của tỉnh Hà Tĩnh.

16. Cục Thống kê tỉnh:

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động xây dựng Kế hoạch triển khai kịp thời, có hiệu quả các nội dung thuộc lĩnh vực quản lý;

- Hàng năm chủ trì xây dựng phương án trình Ủy ban nhân dân tỉnh; chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức điều tra, thu thập thông tin tại cấp xã; xử lý dữ liệu tổng hợp, lập báo cáo kết quả điều tra thu nhập bình quân trên địa bàn tỉnh.

17. Đối với các sở, ngành khác: Trên cơ sở Kế hoạch này, ngành căn cứ chức năng, nhiệm vụ, xây dựng Kế hoạch thực hiện của ngành mình, lồng ghép các chương trình, dự án nhằm thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ Thủ tướng Chính phủ giao tại Quyết định số 2114/QĐ-TTg và Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 15/7/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

18. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã: Xây dựng Kế hoạch/Đề án/Dự án tổ chức thực hiện, phân công trách nhiệm cụ thể cho các cơ quan đơn vị triển khai thực hiện đảm bảo hiệu quả, thiết thực; ưu tiên nguồn vốn ngân sách địa phương và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác để triển khai thực hiện; chủ động ban hành cơ chế, chính sách của địa phương để đẩy mạnh thực hiện và nâng cao hiệu quả Chương trình nông thôn mới giai đoạn 2021 – 2025.

19. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội nghề nghiệp cấp tỉnh, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Hà Tĩnh và các cơ quan thông tin truyền thông tiếp tục thông tin, tuyên truyền; huy động các nguồn lực xã hội hoá; vận động đoàn viên, hội viên, Nhân dân tích cực chung tay, góp sức tham gia thực hiện các nội dung, nhiệm vụ góp phần xây dựng thành công tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới.

Yêu cầu Giám đốc (Thủ trưởng) các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các nội dung Kế hoạch này; hàng năm báo cáo kết quả thực hiện về Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh

trước ngày 15 tháng 12 để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Trên đây là nội dung Kế hoạch thực hiện Đề án “Thí điểm xây dựng tỉnh Hà Tĩnh đạt chuẩn nông thôn mới, giai đoạn 2021-2025”. Trong quá trình thực hiện Kế hoạch, nếu có các khó khăn, vướng mắc phát sinh, đề nghị các đơn vị kịp thời phản ánh về Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh để tổng hợp, báo cáo, đề xuất Ủy ban Nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

(Chi tiết có Khung nhiệm vụ thực hiện Đề án kèm theo)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH